

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ CẦU HẦM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ CẦU HẦM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BRIDGE AND TUNNEL ENGINEERING AND TECHNOLOGY CONSULTANTS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: C3PLUS., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109501156

3. Ngày thành lập: 19/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 28 ngách 3/40 ngõ 3 Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0903413456

Fax:

Email: contact@c3plus.vn

Website: <http://c3plus.com.vn>

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thí nghiệm địa kỹ thuật và thí nghiệm vật liệu xây dựng; - Đo đạc, khoan thăm dò và khoan khai thác nước ngầm các công trình dân dụng, công nghiệp; - Khảo sát các công trình xây dựng; - Thiết kế công trình môi trường, cấp thoát nước, xử lý chất thải rắn; - Thiết kế các hạng mục công trình thủy lợi, thủy điện; - Tư vấn giám sát xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, kỹ thuật hạ tầng; - Tư vấn giám sát xây dựng công trình giao thông; - Thiết kế quy hoạch tổng mặt bằng, kiến trúc nội ngoại thất đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị; - Thiết kế các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, kỹ thuật hạ tầng, công trình thủy lợi; - Tư vấn thiết kế các công trình xây dựng cầu, hầm, đường; - Kiểm định công trình xây dựng; - Thăm tra quyết toán công trình; - Thăm tra thiết kế và tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện, giao thông, các công trình kỹ thuật hạ tầng; - Lập tổng dự toán và dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện, giao thông, các công trình kỹ thuật hạ tầng; - Lập dự án đầu tư, thăm tra dự án đầu tư các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, các công	7110(Chính)

	trình kỹ thuật hạ tầng; - Tư vấn quản lý dự án, đấu thầu, đánh giá tác động môi trường; - Hoạt động kiến trúc: Nhóm này gồm: Việc cung cấp các dịch vụ kiến trúc, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ phác thảo, dịch vụ kiểm định xây dựng như: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Giám sát thi công xây dựng cơ bản. - Dịch vụ điều tra, đo đạc và lập bản đồ; - Vẽ bản đồ và thông tin về không gian. - Điều tra địa vật lý, địa chấn, động đất; - Hoạt động điều tra địa chất; - Hoạt động điều tra đất đai và đường biên giới; - Hoạt động điều tra thủy học; - Hoạt động điều tra lớp dưới bề mặt. - Việc chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hoá học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước; - Việc chuẩn bị các dự án sử dụng máy điều hoà, tủ lạnh, máy hút bụi và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, kỹ thuật âm thanh...	
2.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
3.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
4.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
5.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
6.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Đào tạo, chuyển giao công nghệ các dây chuyền đo đạc, hệ thống quan trắc môi trường, quan trắc công trình giao thông (cầu, hầm, đường,...), công trình thủy điện, thủy lợi, công trình nhà dân dụng và công nghiệp, công trình hạ tầng đô thị; - Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, quan trắc tác động của môi trường tới chất lượng công trình xây dựng giao thông, dân dụng, công nghiệp hạ tầng đô thị, nông thôn. - Dịch vụ quan trắc môi trường, quan trắc tác động môi trường, quan trắc địa hình, trắc địa công trình, quan trắc lún, đo lực, ứng suất, biến dạng, dao động của kết cấu công trình.	7490

7.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Dây dẫn và thiết bị điện, Đường dây thông tin liên lạc, các cảm biến và mạng lưới thu nhận, truyền dữ liệu, Mạng máy tính và dây cáp truyền hình (bao gồm cả cáp quang học), Hệ thống chiếu sáng, Chuông báo cháy, Hệ thống báo động chống trộm, Tín hiệu điện và đèn trên đường phố.	4321
8.	Xuất bản phần mềm	5820
9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
12.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
13.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
14.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
15.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
16.	In ấn	1811
17.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
18.	Dịch vụ đóng gói	8292
19.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
20.	Bán buôn tổng hợp	4690
21.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
22.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
23.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
24.	Quảng cáo	7310
25.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
26.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính);	6619
27.	Phá dỡ	4311
28.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng, xác định hiện trạng và đánh giá nguyên nhân sự cố công trình xây dựng, khoan phun và xử lý nền móng các công trình xây dựng;	4312

29.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Xử lý nước thải, xử lý nước sạch và vệ sinh môi trường;	3600
30.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
31.	Xây dựng nhà để ở	4101
32.	Xây dựng nhà không để ở	4102
33.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
34.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
35.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
37.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, công trình thuỷ lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật;	4390
38.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hoá;	4610
39.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Mua, bán vật liệu xây dựng; - Mua bán các thiết bị thí nghiệm và kiểm định chất lượng công trình; - Sản xuất, mua bán, sửa chữa máy móc thiết bị phục vụ cho công tác đo đạc, khảo sát địa chất và địa hình, thi công xây dựng công trình; - Sản xuất, mua bán, đồ trang trí nội, ngoại thất, đồ gỗ, hàng thủ công mỹ nghệ;	4663
40.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận chuyển hành khách theo tuyến;	4931
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hoá bằng ô tô theo hợp đồng;	4933
42.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê phương tiện vận tải;	7710

43.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu: - Cho thuê không kèm người điều khiển, các thiết bị và đồ dùng hữu hình khác thường được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh: + Động cơ, + Dụng cụ máy, + Thiết bị khai khoáng và thăm dò dầu, + Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn, + Thiết bị sản xuất điện ảnh, + Thiết bị đo lường và điều khiển, + Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác; - Cho thuê thiết bị vận tải đường bộ (trừ xe có động cơ) không có người điều khiển: + Mô tô, xe lưu động, cắm trại..., + Động cơ tàu hỏa; - Cho thuê thiết bị vận tải đường thủy không kèm người điều khiển: + Thuyền và tàu thương mại; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7730
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
45.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN VIỆT CƯỜNG	Phòng 202-G2 tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000	10.000.000	1,000	011689319	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.000	10.000.000	1,000		
2	HOÀNG MINH CHÍNH	Tập thể trường cán bộ Khí tượng thủy văn, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000	10.000.000	1,000	012201963	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.000	10.000.000	1,000		

3	TRẦN TRƯỜNG PHI	CH2207 tòa nhà Sakura số 47 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	98.000	980.000.000	98,000	042074000648
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	98.000	980.000.000	98,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN TRƯỜNG PHI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/06/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 042074000648

Ngày cấp: 05/11/2020

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: CH2207 tòa nhà Sakura số 47 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: CH2207 tòa nhà Sakura số 47 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội